

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

Xây dựng trụ sở làm việc kết hợp nhà phụ trợ và các hạng mục phụ trợ Phòng giao dịch NHCSXH Hải Lăng được xây dựng trên khuôn viên đất có diện tích 1.268,7 m² bao gồm:

- Nhà làm việc 3 tầng, diện tích sàn 692 m², kích thước D x R x C= 16,4 x 13,5 x 13,7m.

+ Tầng 1, gồm: Sảnh đón 27,7 m²; sảnh giao dịch 73,6 m²; sảnh phụ 2,0 m²; phòng Phó Giám đốc kiêm tiếp dân 21,5 m²; sảnh giao dịch m²; khu vệ sinh + thang bộ 34,3 m²; Kho tiền, kho đệm và kho hồ sơ 24,9 m² và diện tích kết cấu chiếm chỗ 21,6 m².

+ Tầng 2, gồm: Phòng Tổng hợp 17 m²; phòng Giám đốc kiêm phòng họp nội bộ và tiếp khách 38 m²; phòng Phó Giám đốc kiêm làm việc với Hội đoàn thể 20 m²; Phòng tin dụng 68 m²; hành lang 28 m², khu vệ sinh + thang bộ 34,3 m² và diện tích kết cấu chiếm chỗ 16,1 m²

+ Tầng 3, gồm: Phòng hội trường 80 m²; phòng làm việc 20 m²; hành lang 27 m²; phòng lưu hồ sơ chứng từ 39,8 m² (hiện tại sau hơn 22 năm hoạt động số lượng các tập hồ sơ chứng từ phải lưu trữ theo quy định có số lượng rất lớn)... khu vệ sinh + thang bộ 34,3 m² và diện tích kết cấu chiếm chỗ 20,3 m².

- Nhà phụ trợ 1 tầng, diện tích sàn 140 m², kích thước D x R x C= 18,2 x 6,5 x 5,1m. Bố trí 03 phòng nghỉ lưu trú, 1 Phòng bếp ăn, nhà vệ sinh khép kín; hệ thống điện, hệ thống cấp, thoát nước đồng bộ.

- Nhà bảo vệ 1 tầng, diện tích 12 m².

- Nhà để xe 1 tầng, diện tích 34 m². Kết cấu hệ khung, kèo thép ống mạ kẽm; xà gồ thép hộp; mái lợp tôn.

- Các nội dung khác: cấp điện, chiếu sáng ngoài nhà; cổng, tường rào dài 127,8m; Sân bê tông, lát gạch diện tích 792,2 m²; thoát nước bên ngoài.

2. Thông số kỹ thuật cửa đi tự động, cửa trượt, cửa cuốn cho công trình

STT	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
1	<p>Cửa đi tự động ĐTD Cung cấp, lắp đặt hoàn thiện cửa tự động 2 cánh ĐTD. Kích thước: 3.6x2.6m - Bộ điều khiển cửa tự động Taesung- Hàn Quốc. Model: BS 2007/90W hoặc tương đương - Thiết bị gồm: 1 motor 90W, 1 contronler, 2 chốt chặn hành trình và puly không tải, 2 tay treo và con lăn có thể điều chỉnh, 1 cuộn dây curoa, 1 bộ cảm biến an toàn chống kẹp, 1 thanh ray và nắp nhôm đồng bộ nguyên khối theo chiều dài cửa (3,6m) - Kính cường lực dày 12mm (Khổ 2,6x2,6m) - Nẹp U inox304 dày 1.5mm - Hộp Inox gia cố treo ray Inox 304 38x38 dày 1.5 - Nắp che Inox 304 nhân U (10-200-30-5)</p>
2	<p>Cửa trượt VKCT Cung cấp, lắp đặt hoàn thiện cửa tự động 1 cánh VKCT. Kích thước: 4.2x3.3m - Bộ điều khiển cửa tự động Taesung- Hàn Quốc. Model: BS 2007/90W hoặc tương đương</p>

STT	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị gồm: 1 motor 90W, 1 contronler, 2 chốt chặn hành trình và puly không tải, 2 tay treo và con lăn có thể điều chỉnh, 1 cuộn dây curoa, 1 bộ cảm biến an toàn chống kẹt, 1 thanh ray và nắp nhôm đồng bộ nguyên khối theo chiều dài cửa (4,2m) - Kính cường lực dày 12mm (Khổ lớn 4,2x3,3m) - Nẹp U inox304 dày 1.5mm - Hộp Inox gia cố treo ray Inox 304 38x38 dày 1.5 - Nắp che Inox 304 nhân U (10-200-30-5)
3	CỬA CUỐN Nan cửa cuốn S70: <ul style="list-style-type: none"> - Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm, kết hợp 2 nan, sơn màu xanh nâu + vàng cát, lỗ thoáng hình ôvan to, bản nan 70mm, giảm âm 1 chiều lên, xuống. - Day hộp U76 - Trục phi 113,5mm dày 1,8mm + puli nhựa
4	Phụ kiện cửa cuốn: Mô tơ Singdoor 500kg , Lưu điện singdoor 900W, Thiết bị tự dừng khi gặp vật cản, hộp nhận dời Singdoor (1HN+2 tay điều khiển) hoặc tương đương

3. Yêu cầu về kỹ thuật thiết bị lắp đặt:

Yêu cầu kỹ thuật dưới đây là yêu cầu kỹ thuật tối thiểu chi tiết của hàng hóa/thiết bị lắp đặt. Nhà thầu phải chào đáp ứng yêu cầu này. Nếu bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn sản xuất tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "**tương đương**" hoặc "**ưu việt hơn**" Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh tương đương hoặc ưu việt hơn so với các yêu cầu kỹ thuật trong bảng sau:

STT	YÊU CẦU KỸ THUẬT HÀNG HÓA/THIẾT BỊ LẮP ĐẶT
I	HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA
1	Điều hòa âm trần 15.000 BTU 1 chiều inverter (Tương đương Model: FCFC40DVM/RZFC40EVM, hãng Daikin, xuất xứ: Thái Lan) Dàn lạnh FCFC40DVM: Lưu lượng gió: 19/14/11m ³ /phút.
2	Điều hòa âm trần 18.000 BTU (2HP) 1 chiều inverter (Tương đương Model: FC50CVM/RZF50CV2V, hãng Daikin, xuất xứ: Thái Lan) Dàn lạnh FCF50CVM: Lưu lượng gió: 23/21/18.5/16/13.5m ³ /phút.
3	Điều hòa inverter gắn tường, công suất 9.000 BTU (1HP) (Tương đương Model: PTKB25YVMV, hãng Daikin, xuất xứ: Việt Nam) Dàn lạnh FTKB25XVMV: Lưu lượng gió: 9.9/8.4/7.1/4.6 m ³ /phút.
4	Điều hòa inverter gắn tường, công suất 12.000 BTU (1.5HP) (Tương đương Model: PTKB35YVMV, hãng Daikin, xuất xứ: Việt Nam). Dàn lạnh PTKB35YVMV: Lưu lượng gió: 10.7/8.8/7.1/5.5 m ³ /phút.
II	HỆ THỐNG MẠNG
1	Switch tương đương TCKT TP-Link TL-SG1048 48 port 10/100/1000Mbps. Cổng kết nối: 48 10/100/1000Mbps RJ45 Ports (Auto Negotiation/Auto MDI/MDIX)
2	Patch Panel 48 port Cat6 tương đương TCKT NORDEN 121-31P18048B
3	Modem tương đương TCKT TP-link AC1200 Archer C54 Băng tần mạng: 2.4GHz, 5GHz Tốc độ Wifi: 300 Mbps (băng tần 2.4GHz) 867 Mbps (băng tần 5GHz)

STT	YÊU CẦU KỸ THUẬT HÀNG HÓA/THIẾT BỊ LẮP ĐẶT
	Chuẩn mạng: Chuẩn AC Số Anten: 4 ăng ten ngoài Số cổng: 1 x WAN, 4 x LAN
III	CHỮA CHÁY
1	Tủ trung tâm báo cháy 8 kênh tương đương TCKT Model: AH-00212
2	TỦ NGUỒN PHỤ 24VDC 7.0AH – Dải điện áp hoạt động ngõ vào rộng: 100 – 230 VAC, 50Hz – 60Hz. – Ngõ ra: 24 VDC- 7AH – 15AH (MAX) – Dòng sạc ắc quy: 0-1.6 A (tự điều chỉnh).
3	Bình chữa cháy CO2 MT5 (2 bình) + Tiêu lệnh
4	Kệ đựng 2 bình chữa cháy
5	Hộp PCCC 400x600x180mm
6	Quả cầu chữa cháy tương đương TCKT ABC XZFTBL6 6kg - Renan Mã sản phẩm: XZFTBL6 Chất chữa cháy: Bột ABC Trọng lượng bột bên trong: 6kg Trọng lượng toàn bình: 8kg
IV	HỆ THỐNG CAMERA
1	Camera IP twowgn đương TCKT PTZ 4MP HIKVISION DS-2DE4425IW-DE - Camera SpeedDome 4Mp, Zoom 25X - Độ phân giải 4MP 2560*1440:30fps - Cảm biến 1/2.5" CMOS - Chuẩn nén H.265+/H.265/H.264+/H.264 codec - Zoom Quang: 25x, Zoom Số: 16x - Hồng ngoại: 100m IR
2	Camera IP 4MP tương đương TCKT Hikvision DS-2CD2T47G2H-LISU/SL – Camera thân trụ 4MP, công nghệ ColorVu – Đèn hỗ trợ ánh sáng trắng: tầm xa 60m – Hỗ trợ tính năng Hybird Light – Hỗ trợ đàm thoại 2 chiều, và cảnh báo bằng còi đèn chớp – Phát hiện chuyển động phân biệt người và phương tiện
3	Smart TV 32 inch tương đương TCKT Coocaa 32S3U – Smart TV 32inch – Chất lượng hình ảnh sắc nét, độ phân giải FullHD
4	Đầu ghi HDTV 24 kênh tương đương TCKT HIKVISION DS-7224HGHI-K2
5	Bàn điều khiển Camera Fast Dome cao cấp có màn hình tương đương TCKT Hikvision DS-1200KI(B)
6	Thiết bị lưu điện tương đương TCKT Hikvision DSUPS3000(O-STD)/Eux - Công suất; 3000VA/1800W - Hỗ trợ 140 - 290 VAC /50 - 60Hz
7	Ổ cứng giám sát 20TB tương đương TCKT Hikvision DS200HKAI-VX1 - Dung lượng: 20TB
8	Bộ chuyển đổi nguồn 220V sang 24-12 VDC USB-DR-12-24-36 - Công suất đầu ra định mức: 15W. Điện áp/ dòng điện đầu ra định mức (V/I): 12V/1.25A
V	HỆ THỐNG CHỐNG SÉT
1	Kim thu sét tương đương TCKT Nimbus 15 Cirprotect - Tây Ban Nha - Hãng sản xuất: Cirprotect
VI	PHÂN XÂY DỰNG

STT	YÊU CẦU KỸ THUẬT HÀNG HÓA/THIẾT BỊ LẮP ĐẶT
1	Công xếp tự động: - Công xếp inox 304: Chiều cao tiêu chuẩn: 1.6m, khoảng cách giữa 2 cột chính: 400mm, khoảng cách tim 2 bánh xe: 640mm. Bánh xe cao su chống mài mòn. Ống chính: D51x50x0.55mm, nan chéo hộp 36x48x0.48mm. - Đầu kéo không ray: Động cơ: 2 motor*bisen, công suất 450W, - Màn hình đèn led (Cài chữ theo yêu cầu)
2	Khung thông gió - Kích thước: 300x300x200mm; Chất liệu: Thép. Kết cấu gồm 3 lớp bảo vệ: * Lớp ngoài: lưới thép nhỏ đan vuông a = 4mm * Lớp giữa: song thép đứng và ngang phi30, a = 100mm * Lớp trong: thép đan lưới phi6, a = 40mm (Hàng gia công)
3	Cung cấp, lắp đặt cửa kho tiền tương đương TCKT hiệu VDH - Mã VSD II - 1800x800 - Kích thước khung cửa: 2.018x1.075x0.3m - Kích thước cánh cửa: 1.85x0.85x0.3m - Khung bao cửa: Bằng thép dày 4mm, uốn định hình 7 lần tạo hình U, kết cấu chịu lực - Trọng lượng cửa: khoảng 650 kg
VII	HỆ THỐNG NƯỚC
1	Máy bơm đẩy cao tương đương TCKT Pentax CAM 150 Công suất: 1.1KW/ 1.5HP Cột áp: 45.7-25m Lưu lượng: 1.2-7.2m ³ /giờ
VIII	HỆ THỐNG BÁO ĐỘNG
1	Trung tâm điều khiển 4 kênh có dây tương đương TCKT AMC K4IP - Trung tâm báo động 4 vùng có dây, hỗ trợ IP điều khiển qua điện thoại bằng phần mềm AMC. - Bao gồm bộ điều khiển trung tâm (control unit) K4 hỗ trợ 4 vùng có dây (có thể nâng cấp lên 12 vùng), bàn phím LCD, Board IP kết nối Internet điều khiển qua điện thoại thông minh Android, iOS bằng giao diện đồ họa trực quan, hộp.
2	Bộ quay số điện thoại 4 số tương đương TCKT SP: LK-100S - NETWORX.

Ghi chú:

- Trường hợp thông số kỹ thuật hàng hóa nhà thầu đề xuất khác với yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải có bảng phân tích, so sánh tính đáp ứng (tương đương hoặc ưu việt hơn) hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.

4. Thời hạn hoàn thành: 180 ngày.

5. Giá gói thầu đã bao gồm chi phí cho các loại thuế, phí, lệ phí và chi phí dự phòng (nếu có), trong đó thuế VAT là 8%.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng: **180 ngày.**

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các công việc thi công xây lắp, nghiệm thu, thí nghiệm, an toàn lao động, quản lý chất lượng xây dựng của gói thầu phải tuân thủ các yêu cầu của hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành khác của Việt Nam.

1. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát.

1.1 Tổ chức quản lý chất lượng Xây lắp công trình:

Quản lý chất lượng Xây lắp công trình bao gồm các hoạt động quản lý chất lượng của nhà thầu Xây lắp; giám sát Xây lắp công trình và nghiệm thu công trình xây dựng của chủ đầu tư; giám sát tác giả của nhà thầu thiết kế xây dựng công trình.

Nhà thầu Xây lắp công trình phải có hệ thống quản lý chất lượng để thực hiện nội dung quản lý chất lượng Xây lắp công trình được quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và các thông tư hướng dẫn hiện hành.

1.2 Tổ chức kỹ thuật thi công của nhà thầu:

Được tổ chức thực hiện theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử)

Tất cả các vật liệu, cấu kiện xây dựng sử dụng vào công trình phải có mẫu, chứng nhận về chất lượng, gửi đến TVGS, chủ đầu tư để kiểm tra sau đó mới được sử dụng vào thi công.

* Chất lượng vật liệu:

- Chất lượng vật liệu theo hướng dẫn trong E-HSMT, hồ sơ thiết kế.
- Nhà thầu phải cam kết cung cấp CO, CQ và tờ khai hàng hóa nhập khẩu khi bàn giao thiết bị (trừ các thiết bị thông dụng mua tại Việt Nam)
- Hàng hóa phải mới 100%.
- Vật liệu sử dụng phải nêu rõ tên hãng sản xuất, nhãn hiệu, các tiêu chuẩn chất lượng ưu tiên các vật liệu của nhà cung cấp đạt tiêu chuẩn ISO.
- Sản phẩm cửa chống tia X phải được đo đạc, kiểm tra đảm bảo tiêu chuẩn an toàn bức xạ của cơ quan chức năng trước khi đưa vào sử dụng
- Trong quá trình thi công, nếu nhà thầu không tìm được chủng loại trong hồ sơ dự thầu thì có thể đề xuất vật liệu tương đương thay thế. Nhà thầu phải giải trình nguyên nhân (kèm theo tài liệu chứng minh) và chứng minh chất lượng vật liệu là tương đương. Đồng thời nhà thầu phải thực hiện công tác thẩm định giá vật liệu tại đơn vị đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật. Khi có sự chấp thuận của tư vấn giám sát, chủ đầu tư và đơn vị thiết kế thì mới được phép sử dụng.
- Nhà thầu phải duy trì tại công trường một bản sao của tất cả các tiêu chuẩn và quy phạm liên quan đến phục vụ cho quá trình thi công, quá trình giám sát.

* Kiểm tra chất lượng:

- Trước khi cung cấp vật liệu đến công trường, nhà thầu phải cung cấp các chứng chỉ cần thiết của Nhà sản xuất chứng minh các chỉ tiêu đạt yêu cầu thiết kế, HSMT, cam kết trong hồ sơ dự thầu và của Hợp đồng để tư vấn giám sát và chủ đầu tư xem xét, chấp thuận. Nhà thầu phải đảm bảo chất lượng vật liệu đúng mẫu thử.
- Sau khi vận chuyển đến chân công trình, lấy mẫu thử theo từng lô. Số lượng mẫu trên 1 lô theo quy định của TCVN. Mỗi chứng chỉ phải có các thông tin như: Địa chỉ của nhà thầu, tên công trình và địa điểm, lô hàng cung cấp cho công trường, số lượng mẫu, thời gian cung cấp, cơ quan thí nghiệm, địa chỉ của phòng thí nghiệm và thời gian của các thí nghiệm trong báo cáo, người thí nghiệm, ký tên và đóng dấu.
- Những vật liệu hiện nay tiêu chuẩn Việt Nam còn căn cứ vào các tiêu chuẩn nước ngoài thì thí nghiệm theo tiêu chuẩn cam kết của Nhà sản xuất vật liệu đó.

- Nếu kết quả thí nghiệm không đạt yêu cầu thì tư vấn giám sát và chủ đầu tư sẽ từ chối không cho thi công. Nhà thầu phải thay thế lô vật liệu khác. Chi phí do nhà thầu chịu.

- Phương pháp lấy mẫu theo chỉ định của tư vấn giám sát và chủ đầu tư

* Khi cần thiết tư vấn giám sát và chủ đầu tư sẽ lấy mẫu độc lập để thuê một đơn vị kiểm định khác kiểm tra.

* Chỉ dẫn của các nhà cung cấp:

- Khi bốc dỡ, vận chuyển, xếp đống, bảo quản, cố định hay lắp đặt, nhà thầu phải tuân theo đúng các chỉ dẫn của nhà cung cấp. Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm nắm vững chỉ dẫn này vào trước thời gian đặt hàng.

* Vật liệu bị hư hỏng hay có khiếm khuyết:

- Nếu có vật liệu bị hư hỏng hay có khiếm khuyết gì thì phải xếp đống riêng có đánh dấu, báo cáo cho tư vấn giám sát và chủ đầu tư.

Nếu có thể sửa tại chỗ, phải được sự thống nhất ý kiến của tư vấn giám sát và chủ đầu tư. Nếu không thể khắc phục, tư vấn giám sát và chủ đầu tư sẽ yêu cầu chuyển ngay ra khỏi công trường.

Các thiết bị PCCC phải được dán tem kiểm định theo quy định (nếu có).

3. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt

- Công tác xây dựng trong phạm vi gói thầu được thực hiện theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, tiên lượng và các quy định về điều kiện kỹ thuật thi công.

- Nhà thầu phải tìm hiểu các điều kiện xã hội, phong tục tập quán dân cư... để có biện pháp thi công phù hợp, không làm ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.

- Nhà thầu phải xem xét mặt bằng hiện trạng để đưa ra giải pháp mặt bằng thi công và sơ đồ tổ chức hiện trường một cách phù hợp nhất với điều kiện thi công.

- Trước khi bắt đầu thực hiện thi công các hạng mục công trình, bên B phải trình bên A các tài liệu về công tác này gồm: Các biện pháp kỹ thuật thi công, tiến độ và an toàn thi công.

4. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn

- Nhà thầu phải cung cấp tất cả các trang thiết bị, phương tiện và máy móc để thực hiện công việc thí nghiệm theo yêu cầu để thực hiện hợp đồng.

- Thiết bị thí nghiệm phải có chứng chỉ đang còn hiệu lực, việc kiểm định thiết bị thực hiện theo quy định hiện hành.

- Số lượng và chủng loại các thiết bị thí nghiệm phải đáp ứng được các yêu cầu của công tác thí nghiệm quy định trong các quy trình, quy phạm kỹ thuật thi công và nghiệm thu.

- Thí nghiệm viên của nhà thầu phải được đào tạo để có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc thử nghiệm được giao và phải được sự chấp thuận của tư vấn giám sát.

- Nhà thầu với trách nhiệm của mình phải tiến hành đầy đủ mọi thí nghiệm theo tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc theo chỉ đạo của tư vấn giám sát. Công tác thí nghiệm của nhà thầu phải được thực hiện dưới sự kiểm tra của tư vấn giám sát.

- Các báo cáo thí nghiệm phải được xử lý nhanh chóng và giao nộp ngay để đảm bảo rằng các thí nghiệm lại, thay thế vật liệu hoặc việc đầm nén lại vật liệu nếu cần thì

có thể được thực hiện mà ít gây ra chậm trễ nhất cho công việc.

- Nhà thầu phải cung cấp các mẫu thí nghiệm kể cả vật liệu và các sản phẩm đã hoàn tất mà không có thêm một chi phí nào của chủ đầu tư. Nhà thầu phải chịu mọi chi phí cho công việc thực hiện các thí nghiệm cần thiết để hoàn thành công trình. Các chi phí này phải bao gồm toàn bộ chi phí liên quan.

- Trong trường hợp chủ đầu tư yêu cầu thí nghiệm và các thí nghiệm này được thực hiện bởi bên thứ ba và ở bất kỳ một địa điểm nào khác ngoài hiện trường hoặc tại địa điểm sản xuất và làm vật liệu thí nghiệm thì chủ đầu tư phải trả các chi phí thí nghiệm. Khi kết quả thí nghiệm mà bên thứ ba thực hiện chỉ ra rằng vật liệu mà nhà thầu sử dụng không phù hợp với các quy định của tài liệu hợp đồng thì nhà thầu phải chịu các chi phí thí nghiệm đó.

5. Yêu cầu về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng, chống cháy, nổ

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, huấn luyện và kiểm tra việc thực hiện các quy định đã ban hành về ATVSLĐ và PCCN nhằm hạn chế tai nạn lao động xảy ra, đồng thời giúp người lao động nhận thức rõ quyền và trách nhiệm của mình khi tham gia xây lắp.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về tổ chức mặt bằng thi công tại các công trường xây dựng và yêu cầu về an toàn điện khi xây lắp. Các biện pháp đảm bảo an toàn, nội quy về an toàn phải được phổ biến và công khai trên công trường để mọi người biết và chấp hành.

- Nhà thầu xây lắp công trình có trách nhiệm thành lập mạng lưới và bộ phận quản lý công tác an toàn lao động trên công trường; đồng thời quy định cụ thể công việc thực hiện và trách nhiệm đối với những cá nhân quản lý công tác an toàn lao động trong quá trình thi công.

- Những người tham gia xây lắp trên công trường phải được khám sức khỏe, huấn luyện về an toàn và được cấp phát đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định.

- Máy, thiết bị thi công có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ phải được kiểm định, đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì mới được phép hoạt động trên công trường. Khi hoạt động, máy và thiết bị thi công phải tuân thủ quy trình, biện pháp đảm bảo an toàn.

6. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

6.1 Nhà thầu phải có biểu đồ huy động nhân lực, xe máy phục vụ thi công công trình đảm bảo tiến độ đặt ra và chất lượng theo yêu cầu.

7. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục

7.1 Nhà thầu phải lập biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục công trình.

8. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

8.1 Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình xây dựng, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận xây lắp công trình trong việc quản lý chất lượng công trình xây dựng;

8.2 Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, vật tư, thiết bị công

trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình xây dựng theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế;

8.3 Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công;

8.4 Lập và ghi nhật ký thi công theo quy định;

8.5 Kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trường;

8.6 Nghiệm thu nội bộ và lập bản vẽ hoàn công cho bộ phận công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng và công trình xây dựng hoàn thành;

8.7 Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường Xây lắp theo yêu cầu của chủ đầu tư;

8.8 Chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP về Quản lý chất lượng công trình xây dựng và lập phiếu yêu cầu chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu.

9. Yêu cầu về công tác bảo hành:

- Nhà thầu phải có trách nhiệm bảo hành công trình, bảo hành thiết bị lắp đặt cho công trình theo quy định. Thời hạn bảo hành công trình tối thiểu 12 tháng kể từ ngày CĐT, nhà thầu và các bên liên quan ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa công trình/hạng mục công trình vào sử dụng; Thời hạn bảo hành của hàng hóa/thiết bị phải theo thời gian của nhà sản xuất và tối thiểu 12 tháng kể từ ngày CĐT, nhà thầu và các bên liên quan ký biên bản nghiệm thu thiết bị và đưa vào sử dụng.

- Trong thời hạn bảo hành công trình, trong thời hạn tối đa là 05 ngày kể từ khi nhận được thông báo của CĐT (bằng văn bản) nhà thầu bằng chi phí của mình sửa chữa ngay các sai sót. Nếu nhà thầu không tiến hành bảo hành theo cam kết (hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu, được CĐT chấp thuận) thì CĐT có quyền thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện, mọi kinh phí được trừ vào kinh phí của nhà thầu mà không cần ý kiến chấp nhận của nhà thầu.

- Trong thời hạn 48 tiếng kể từ khi nhận được thông báo của CĐT, Nhà thầu phải lập kế hoạch, biện pháp bảo hành công trình trình CĐT để được chấp thuận và phối hợp thực hiện;

Nhà thầu có quyền từ chối bảo hành trong các trường hợp hư hỏng phát sinh không phải do lỗi của nhà thầu gây ra hoặc do nguyên nhân bất khả kháng.

* Các hình thức cam kết bảo hành: Nhà thầu có văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo hành công trình với các nội dung trên.

10. Yêu cầu khác

Nhà thầu xây lắp công trình phải chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về chất lượng công việc do mình đảm nhận; bồi thường thiệt hại khi vi phạm hợp đồng, sử dụng vật liệu không đúng chủng loại, thi công không bảo đảm chất lượng hoặc gây hư hỏng, gây ô nhiễm môi trường và các hành vi khác gây ra thiệt hại cho bên thứ ba.

Trong yêu cầu về mặt kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu, không được nêu yêu cầu về nhãn hiệu, xuất xứ cụ thể của vật tư, máy móc, thiết bị.

IV. Các bản vẽ

Nhà thầu được nhận:

- 01 bộ Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt (kèm theo E-HSMT trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia).